

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG TƯ**  
**Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông**

Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông, có hiệu lực thi hành sau 6 tháng, kể từ ngày ký ban hành, được bãi bỏ bởi:

Thông tư số 23/2021/TT-BTTTT ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30 tháng 7 năm 2010 và Thông tư số 29/2011/TT-BTTTT ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ<sup>1</sup>,*

---

<sup>1</sup> Thông tư số 23/2021/TT-BTTTT ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30 tháng 7 năm 2010 và Thông tư số 29/2011/TT-BTTTT ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông có căn cứ ban hành như sau:

*“Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,*

**QUY ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này 21 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông sau:

1) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính điện/vật lý của các giao diện điện phân cấp số.

Ký hiệu: QCVN 2:2010/BTTTT.

2) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lỗi bit của các đường truyền dẫn số.

Ký hiệu: QCVN 3:2010/BTTTT.

3) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng kênh thuê riêng SDH.

Ký hiệu: QCVN 4:2010/BTTTT.

4) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng kênh thuê riêng cấu trúc số tốc độ 2048 kbit/s.

Ký hiệu: QCVN 5:2010/BTTTT.

5) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giao diện kênh thuê riêng cấu trúc số và không cấu trúc số tốc độ 2048 kbit/s.

Ký hiệu: QCVN 6:2010/BTTTT.

6) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giao diện quang cho thiết bị kết nối mạng SDH.

Ký hiệu: QCVN 7:2010/BTTTT.

7) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phơi nhiễm trường điện từ của các trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng.

Ký hiệu: QCVN 8:2010/BTTTT.

8) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếp đất cho các trạm viễn thông.

Ký hiệu: QCVN 9:2010/BTTTT.

9) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị điện thoại không dây (kéo dài thuê bao).

Ký hiệu: QCVN 10:2010/BTTTT.

10)<sup>2</sup> (**được bãi bỏ**)

---

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30 tháng 7 năm 2010 và Thông tư số 29/2011/TT-BTTTT ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông.”*

<sup>2</sup> Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Thông tư số 23/2021/TT-BTTTT ngày 13 tháng 12 năm 2021 bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30 tháng 7 năm 2010 và Thông tư số 29/2011/TT-BTTTT ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

11) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về máy di động GSM (pha 2 và 2+).

Ký hiệu: QCVN 12:2010/BTTTT.

12)<sup>3</sup> (*được bãi bỏ*)

13)<sup>4</sup> (*được bãi bỏ*)

14) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị đầu cuối thông tin di động W-CDMA FDD.

Ký hiệu: QCVN 15:2010/BTTTT.

15) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị trạm gốc thông tin di động W-CDMA FDD.

Ký hiệu: QCVN 16:2010/BTTTT.

16)<sup>5</sup> (*được bãi bỏ*)

17) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến điện.

Ký hiệu: QCVN 18:2010/BTTTT.

18) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu chung đối với thiết bị đầu cuối kết nối vào mạng điện thoại qua giao diện tương tự.

Ký hiệu: QCVN 19:2010/BTTTT.

19) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu chung đối với thiết bị đầu cuối kết nối vào mạng viễn thông công cộng sử dụng kênh thuê riêng tốc độ  $n \times 64$  kbit/s.

Ký hiệu: QCVN 20:2010/BTTTT.

20) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu chung đối với thiết bị đầu cuối kết nối vào mạng viễn thông công cộng sử dụng kênh thuê riêng tốc độ 2048 kbit/s.

Ký hiệu: QCVN 21:2010/BTTTT.

---

<sup>3</sup> Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Thông tư số 23/2021/TT-BTTTT ngày 13 tháng 12 năm 2021 bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30 tháng 7 năm 2010 và Thông tư số 29/2011/TT-BTTTT ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

<sup>4</sup> Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 1 Thông tư số 23/2021/TT-BTTTT ngày 13 tháng 12 năm 2021 bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30 tháng 7 năm 2010 và Thông tư số 29/2011/TT-BTTTT ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

<sup>5</sup> Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 1 Thông tư số 23/2021/TT-BTTTT ngày 13 tháng 12 năm 2021 bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30 tháng 7 năm 2010 và Thông tư số 29/2011/TT-BTTTT ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.



21) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện cho các thiết bị đầu cuối viễn thông.

Ký hiệu: QCVN 22:2010/BTTTT.

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 6 tháng, kể từ ngày ký ban hành<sup>6</sup>.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

Số: 10 /VBHN-BTTTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2022

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo và đăng tải trên Cổng TTĐT Chính phủ);
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC, KHCN.

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**

<sup>6</sup> Điều 2 Thông tư số 23/2021/TT-BTTTT ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30 tháng 7 năm 2010 và Thông tư số 29/2011/TT-BTTTT ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022 quy định như sau:

**“Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.”**